

Số: 15/2020/QĐST-DS

P, ngày 04 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

– *Nguyên đơn*: Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1947

Địa chỉ: tổ 3, ấp T, xã G, huyện P, thành phố C.

– *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Minh H, sinh năm 1965

Địa chỉ: tổ 3, ấp T, xã G, huyện P, thành phố C

– *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố C

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Trương Văn Đ, bị đơn Ngô Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh T thống nhất hủy bỏ “Tờ bán nhà đất ngày 07/12/2017”.

Ông Trương Văn Đ có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Ngô Thị Minh H và ông Nguyễn Minh T số tiền 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Bà H và ông T được lưu cư trên đất trong thời gian 03 (ba) tháng sau khi ông Đ hoàn trả đủ số tiền trên cho bà H, ông T.

Thời gian và cách trả: các đương sự thỏa thuận tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Kể từ khi bị đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Văn Đ được xét miễn tiền án phí theo quy định. Bà Ngô Thị Minh H tự nguyện chịu 843.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng) tiền án phí – Có xét đơn xin miễn giảm tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. C;
- VKSND H. P;
- THA H.;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi